

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015-2016

Khoa: Công nghệ Cơ khí

S TT	LỚP	SỐ SỞ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật cơ khí																					
1	13CD-CK1	55		3	52	0	0.00	1	1.82	5	9.09	45	81.82	3	5.45	0	0.00	0	0.00	1	
2	13CD-CK2	52		6	46	0	0.00	2	3.85	7	13.46	35	67.31	8	15.38	0	0.00	0	0.00	0	
3	13CD-CK3	56		6	50	0	0.00	0	0.00	4	7.14	46	82.14	3	5.36	0	0.00	0	0.00	3	
4	13CD-CK4	51		5	46	0	0.00	3	5.88	6	11.76	28	54.90	11	21.57	3	5.88	0	0.00	0	
5	14CD-CK1	55	2	12	43	0	0.00	0	0.00	5	9.09	21	38.18	25	45.45	1	1.82	0	0.00	3	
6	14CD-CK2	56		9	47	0	0.00	0	0.00	2	3.57	14	25.00	33	58.93	7	12.50	0	0.00	0	
7	14CD-CK3	55		11	44	0	0.00	1	1.82	2	3.64	14	25.45	34	61.82	4	7.27	0	0.00	0	
CỘNG 07 Lớp		380	2	52	328	0	0.00	7	1.84	31	8.16	203	53.42	117	30.79	15	3.95	0	0.00	7	
Ngành: Cơ điện																					
1	15CD-CD1	22		4	18	0	0.00	0	0.00	1	4.55	8	36.36	11	50.00	1	4.55	1	4.55	0	
2	15CD-CD2	37		7	30	0	0.00	0	0.00	1	2.70	11	29.73	22	59.46	0	0.00	3	8.11	0	
CỘNG 02 Lớp		59	0	11	48	0	0.00	0	0.00	2	3.39	19	32.20	33	55.93	1	1.69	4	6.78	0	
Ngành: Cơ điện tử																					
1	15CD-CĐT1	23		2	21	0	0.00	0	0.00	3	13.04	7	30.43	10	43.48	2	8.70	1	4.35	0	
2	15CD-CĐT2	33	1	11	22	0	0.00	0	0.00	3	9.09	14	42.42	16	48.48	0	0.00	0	0.00	0	
CỘNG 02 Lớp		56	1	13	43	0	0.00	0	0.00	6	10.71	21	37.50	26	46.43	2	3.57	1	1.79	0	

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Ngành: Chế tạo máy																					
1	15CD-CTM1	59		9	50	0	0.00	0	0.00	1	1.69	7	11.86	48	81.36	3	5.08	0	0.00	0	
2	15CD-CTM2	62		16	46	0	0.00	0	0.00	1	1.61	14	22.58	42	67.74	2	3.23	3	4.84	0	
3	15CD-CTM3	57	1	18	39	0	0.00	0	0.00	3	5.26	18	31.58	29	50.88	4	7.02	3	5.26	0	
4	15CD-CTM4	59		19	40	0	0.00	0	0.00	1	1.69	8	13.56	48	81.36	0	0.00	2	3.39	0	
5	15CD-CTM5	56		14	42	0	0.00	0	0.00	1	1.79	22	39.29	26	46.43	4	7.14	3	5.36	0	
CỘNG 05 Lớp		293	1	76	217	0	0.00	0	0.00	7	2.39	69	23.55	193	65.87	13	4.44	11	3.75	0	
Ngành: Cơ khí chế tạo_Tiện																					
1	14TC-CKT	25		4	21	0	0.00	0	0.00	10	40.00	14	56.00	0	0.00	1	4.00	0	0.00	0	
2	15TN-CK	16		2	14	0	0.00	0	0.00	2	12.50	4	25.00	10	62.50	0	0.00	0	0.00	0	
	15TCT-CK	21		2	19	0	0.00	0	0.00	0	0.00	6	28.57	12	57.14	0	0.00	3	14.29	0	
CỘNG 02 IỚP		62	0	8	54	0	0.00	0	0.00	12	19.35	24	38.71	22	35.48	1	1.61	3	4.84	0	
Ngành: Cơ khí chế tạo_Phay																					
1	14TC-CKP	12		4	8	0	0.00	0	0.00	3	25.00	6	50.00	0	0.00	3	25.00	0	0.00	0	
CỘNG 01 IỚP		12	0	4	8	0	0.00	0	0.00	3	25.00	6	50.00	0	0.00	3	25.00	0	0.00	0	
Ngành: Cắt gọt kim loại																					
1	15TCN-CKL	29		21	8	0	0.00	0	0.00	1	3.45	2	6.90	8	27.59	16	55.17	2	6.90	0	
CỘNG 01 IỚP		29	0	21	8	0	0.00	0	0.00	1	3.45	2	6.90	8	27.59	16	55.17	2	6.90	0	
TỔNG CỘNG (20 LỚP)		891	4	185	706	0	0.00	7	0.79	62	6.96	344	38.61	399	44.78	51	5.72	21	2.36	7	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV


Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng